

# Tuần 16

## *Chào cờ*

Tập trung toàn trường

## *Toán*

### LUYỆN TẬP

#### I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức

- Thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số.

2.Kỹ năng

- Áp dụng phép chia cho số có hai chữ số để giải các bài toán có lời văn

3.Thái độ

-GDHS yêu thích bài học

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : PHT – SGK ,Vở

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A.Kiểm tra bài cũ</b>	-GV gọi HS lên bảng yêu cầu HS làm bài $18\ 510 : 15$ $42\ 546 : 37$	-2 HS lên bảng làm bài (có đặt tính), HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn.
1'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	-GV chữa bài, nhận xét HS. -Giờ học toán hôm nay các em sẽ rèn luyện kỹ năng chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số và giải các bài toán có liên quan	
30'	2.Hướng dẫn luyện tập <b>Bài 1</b>	+ Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ? -GV yêu cầu HS làm bài.  -Cho HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng. -GV nhận xét HS. -GV gọi HS đọc đề bài. -Cho HS tự tóm tắt và giải bài toán.	-HS nghe giới thiệu.  -1 HS nêu: đặt tính rồi tính. -3 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở (có đặt tính). -HS nhận xét bài bạn, 2 HS ngồi cạnh nhau đối chéo vở để kiểm tra bài của nhau.  -HS đọc đề bài.
	<b>Bài 2</b>		-1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở. <b>Bài giải</b>



# Tập đọc

## KÉO CO

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn diễn tả trò chơi kéo co sôi nổi trong bài.

#### 2. Kỹ năng

- Hiểu nội dung: Kéo co là một trò chơi thể hiện tinh thần thượng võ của dân tộc ta cần được giữ gìn, phát huy (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

#### 3. Thái độ

-GDHS Ham thích các trò chơi dân gian.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Tranh SGK - SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	- Gọi 3 HS đọc thuộc lòng bài thơ <i>Tuổi Ngựa</i> và trả lời câu hỏi về nội dung bài. - Gọi HS nêu nội dung chính của bài.	- 3 HS thực hiện yêu cầu. HS dưới lớp theo dõi, nhận xét.
2'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	- Nhận xét HS. - Treo tranh minh họa và hỏi: + Bức tranh vẽ gì? + Trò chơi kéo co thường diễn ra vào những dịp nào ?	+ Vẽ cảnh thi kéo co. + Trò chơi kéo co thường diễn ra ở các lễ hội lớn, hội làng, trong các buổi hội diễn, hội thao, hội khoẻ Phù Đổng. - Lắng nghe.
12'	2. Luyện đọc	- Kéo co là một trò chơi vui mà người Việt Nam ta ai cũng biết. Nhưng luật chơi kéo co ở mỗi vùng không giống nhau. Bài tập đọc <i>Kéo co</i> giới thiệu với các em cách chơi kéo co ở một số địa phương ở đất nước ta. - Gọi HS đọc toàn bài. - Gọi 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài (3 lượt HS đọc). GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS.	- 1 HS đọc thành tiếng. - HS nối tiếp nhau đọc theo trình tự.
8-10'	3. Tìm hiểu bài	- GV đọc mẫu.  + Phần đầu bài văn giới thiệu với	- HS nghe. - 1 HS đọc thành tiếng, HS đọc thầm và trao đổi, trả lời câu hỏi. + Phần đầu bài văn giới thiệu

<p>8'</p>	<p>4. Luyện đọc diễn cảm</p>	<p>người đọc điều gì?          + Em hiểu cách chơi kéo co như thế nào?            + Đoạn 2 giới thiệu điều gì?            + Em hãy giới thiệu cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp.          + Cách chơi kéo co ở làng Tích Sơn có gì đặc biệt.            + Em đã đi kéo co hay xem kéo co bao giờ chưa? Theo em vì sao trò chơi kéo co bao giờ cũng rất vui?            + Ngoài kéo co, em còn thích những trò chơi dân gian nào khác?            + Nội dung chính ở bài tập đọc kéo co này là gì?            - Ghi nội dung chính của bài.          - Gọi 3 HS tiếp đọc từng đoạn của bài.          - Treo bảng phụ đoạn văn cần luyện đọc  <i>Hội làng Hữu Trấp / thuộc huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thường tổ chức thi kéo co giữa nam và nữ . . Vui ở sự ganh đua, vui ở những tiếng hò reo khuyến khích của người xem hội.</i>          - Tổ chức cho HS thi đọc đoạn văn.          - Nhận xét HS.</p>	<p>cách chơi kéo co.          + Cách chơi kéo co : Kéo co phải có hai đội, thường thì số người hai đội phải bằng nhau.....          + Đoạn hai giới thiệu cách thức chơi kéo co ở làng Hữu Trấp.          + Cuộc thi kéo co ở làng Hữu Trấp rất đặc biệt...          + Chơi kéo co ở làng Tích Sơn là cuộc thi giữa trai tráng hai giáp trong làng. Số lượng mỗi bên...          + Trò chơi kéo co bao giờ cũng rất vui vì có rất đông người tham gia không khí ganh đua rất sôi nổi những tiếng hò reo khích lệ của rất nhiều người xem          + Những trò chơi dân gian: Đấu vật, múa võ, đá cầu, đu quay thổi cơm thi, đánh goòng, chọi gà.          - Bài tập đọc giới thiệu kéo co là trò chơi thú vị và thể hiện tinh thần thượng võ của người Việt Nam ta.          - 2 HS nhắc lại          - 3 HS tiếp nối nhau đọc Cả lớp theo dõi tìm cách đọc thích hợp (như đã hướng dẫn)            - Luyện đọc theo cặp            - 3 cặp HS thi đọc.</p>
<p>2'</p>	<p>5. Cùng cố, dặn dò</p>	<p>- Dặn HS về nhà học bài, kể lại cách chơi kéo co cho người thân.</p>	<p>- Chuẩn bị bài <b>Trong quán ăn “Ba cá bống”</b>.</p>

# Toán

## TH- ONG CÓ CHỮ SỐ 0

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- Thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.

#### 2. Kỹ năng

- Vận dụng kiến thức vào bài tập.

#### 3. Thái độ

- GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : PHT – SGK , Vở

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	-GV gọi HS lên bảng làm bài sau: $35\ 136 : 18$ ; $18\ 408 : 52$ ; $17\ 826 : 48$	-HS lên bảng làm bài (có đặt tính), HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn.
1'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	-GV chữa, nhận xét HS. -Giờ học toán hôm nay các em sẽ rèn kỹ năng chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số trường hợp có chữ số 0 ở thương.	-HS nghe.
10'	2. Hướng dẫn thực hiện phép chia	<i>* Phép chia <math>9450 : 35</math> (trường hợp có chữ số 0 ở hàng đơn vị của thương)</i> -GV viết lên bảng phép chia, yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính. -GV theo dõi HS làm bài. -GV hướng dẫn lại, HS thực hiện đặt tính và tính như nội dung SGK trình bày. -Phép chia $9450 : 35$ là phép chia hết hay phép chia có dư? -GV nên nhấn mạnh lần chia cuối cùng 0 chia 35 được 0, viết 0 vào thương bên phải của 7. <i>* Phép chia <math>2448 : 24</math> (trường hợp có chữ số 0 ở hàng chục của thương)</i>	-1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào nháp. -HS nêu cách tính của mình. $\begin{array}{r} 9450 \quad   \quad 35 \\ 245 \quad   \quad 270 \\ 000 \quad   \end{array}$ <b>Vậy <math>9450 : 35 = 270</math></b> -Là phép chia hết vì trong lần chia cuối cùng chúng ta tìm được số dư là 0.
			-1 HS lên bảng làm bài, cả

22'	<p>3. Luyện tập, thực hành</p> <p><b>Bài 1a</b> (bỏ dòng 3 của cột a và b)</p> <p><b>Bài 2</b></p> <p><b>Bài 3</b></p>	<p>-GV viết lên bảng phép chia, yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính.</p> <p>-GV theo dõi HS làm bài.</p> <p>-GV hướng dẫn lại, HS thực hiện đặt tính và tính như nội dung SGK trình bày</p> <p>-Phép chia <math>2\ 448 : 24</math> là phép chia hết hay phép chia có dư ?</p> <p>-GV nhấn mạnh lần chia thứ hai: 4 chia 24 được 0, viết 0 vào thương bên phải của 1.</p> <p>-Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <p>-GV cho HS tự đặt tính rồi tính.</p> <p><math>8750 : 35 = 250</math> ;  <math>23\ 520 : 56 = 420</math>.</p> <p>-Yêu cầu HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng.</p> <p>-GV nhận xét HS.</p> <p>-GV gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Yêu cầu HS tóm tắt và trình bày lời giải của bài toán.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tóm tắt</i></p> <p>1 giờ 12 phút : 97200 lít  1 phút : ...lít</p> <p>-GV chữa bài nhận xét HS.</p> <p>-Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Bài toán yêu cầu chúng ta tính gì ?</p> <p>-GV vẽ một hình chữ nhật lên bảng và giảng hai cạnh liên tiếp chính là tổng của một cạnh chiều dài và một cạnh chiều rộng.</p> <p>-GV yêu cầu HS làm bài.</p> <p>-GV chữa bài, nhận xét HS.</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p>	<p>lớp làm bài vào nháp.</p> $\begin{array}{r l} 2448 & 24 \\ 0048 & 102 \\ \hline 00 & \end{array}$ <p>Vậy <math>2448 : 24 = 102</math></p> <p>-Là phép chia hết vì trong lần chia cuối cùng chúng ta tìm được số dư là 0.</p> <p>-Đặt tính rồi tính.</p> <p>- 2 HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, cả lớp làm bài vào bảng con.</p> <p>-HS nhận xét sau đó 2 HS ngồi cạnh nhau đối chéo bảng để kiểm tra bài của nhau.</p> <p>-HS đọc đề bài.</p> <p>-1HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p>1 giờ 12 phút = 72 phút  Trung bình mỗi phút máy bơm bơm được số lít nước là:  <math>97200 : 72 = 1350</math> (lít)  <b>Đáp số : 1350 lít</b></p> <p>-HS đọc.</p> <p>-Tính chu vi và diện tích của mảnh đất.</p> <p>-1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở .  <b>Đáp số: a) 614 m ; b) 21 210 m<sup>2</sup></b></p> <p>-HS cả lớp.</p>
2'	3. Củng cố, dặn dò		

## *Tập đọc*

## TRONG QUÁN ĂN “BA CÁ BỔNG”

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- Biết đọc đúng các tên riêng nước ngoài ( *Bu-ra-ti-nô, Toóc-ti-la, Đu-rê-ma, A-li-xa, A-đ-li-ô, Ba-ra-ba* ) ; bước đầu đọc phân biệt rõ lời người dẫn chuyện và lời nhân vật.

#### 2. Kỹ năng

- Hiểu nội dung bài: Chú bé người gõ Bu-ra-ti-nô thông minh đã biết dùng mưu để chiến thắng kẻ ác đang tìm cách hại mình. ( trả lời được các câu hỏi trong SGK)

#### 3. Thái độ

-GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Tranh SGK - SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	- Gọi HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn bài <i>Kéo co</i> và trả lời câu hỏi về nội dung bài. - Nhận xét HS.	- HS thực hiện yêu cầu. HS dưới lớp theo dõi, nhận xét.
2'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	- Giới thiệu và ghi tên bài.	- Lắng nghe.
12'	2. Luyện đọc	- Gọi HS đọc toàn bài. - Gọi 4 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài (3 lượt HS đọc). GV chú ý sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS. - Lượt 2 đọc tiếp nối, GV kết hợp cho HS giải nghĩa hoặc nêu nghĩa 1 số từ chú giải ở SGK. - GV đọc mẫu: Toàn bài đọc nhanh, bắt ngữ, hấp dẫn.	- 1 HS đọc toàn bài. - 4 HS tiếp nối đọc theo trình tự: Phần giới thiệu và 3 đoạn.  - HS lắng nghe.
8-10'	3. Tìm hiểu bài	+ Bu-ra-ti-nô cần moi bí mật gì ở lão Ba-ra-ba? + Chú bé gõ đã làm cách nào để buộc lão Ba-ra-ba phải nói ra điều bí mật.	- 1 HS đọc thành tiếng từng đoạn, cả lớp đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi. + Bu-ra-ti-nô cần biết kho báu ở đâu. + Chú chui vào một cái bình bằng đất trên bàn ăn, đợi Ba-ra-ba uống rượu say, từ trong bình hét lên: “Ba-ra-ba! Kho báu ở đâu, nói ngay!” khiến hai tên độc ác sợ xanh mặt

		<p>+ Chú bé gõ gặp điều gì nguy hiểm và đã thoát thân như thế nào?</p> <p>+ Những hình ảnh, chi tiết nào trong truyện em cho là ngộ nghĩnh và lí thú?</p> <p>- Truyện nói lên điều gì?</p> <p>- Ghi nội dung chính của bài.</p> <p>- Gọi 4 HS đọc phân vai (người dẫn truyện, Ba-ra-ba, Bu-ra-ti-nô, cáo A-li-xa ).</p> <p>-Giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc: <i>Cáo lễ phép ngả mũ chào rồi nói:</i></p> <p><i>-Ngài cho chúng cháu <u>mười đồng tiền vàng</u> chúng cháu .....giữa những mảnh bình. Thừa dịp mọi người đang há hốc mồm ngạc nhiên, chú <u>lao</u> ra ngoài, nhanh như mũi tên.</i></p> <p>- Tổ chức HS thi đọc đoạn văn và toàn bài</p> <p>- Nhận xét từng HS.</p> <p>- Gọi HS nhắc lại nội dung chính của bài.</p>	<p>tưởng là lời ma quỷ nên đã nói ra bí mật.</p> <p>+ Cáo A-li-xa và mèo A-di-li-ô biết chú bé gõ đang ở trong bình đất, đã báo với Ba-ra-ba để kiếm tiền. Ba-ra-ba ném bình vỡ xuống sàn vỡ tan. Bu-ra-ti-nô bò lồm ngồm giữa những mảnh bình. Thừa dịp bọn ác đang há hốc mồm ngạc nhiên, chú lao ra ngoài.</p> <p>+ Tiếp nối nhau phát biểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Em thích chi tiết Bu-ra-ti-nô chui vào chiếc bình bằng đất.</li> <li>• Em thích hình ảnh lão Ba-ra-ba uống rượu say rồi ngồi hơ bộ râu dài.</li> </ul> <p>- <i>Nhờ trí thông minh Bu-ra-ti-nô đã biết được điều bí mật về nơi cất kho báu của lão Ba-ra-ba.</i></p> <p>- 1 HS nhắc lại.</p>
8'	4.Luyện đọc diễn cảm	<p>- 4 HS đọc thành tiếng. HS theo dõi tìm ra giọng đọc phù hợp với từng nhân vật.</p> <p>- Luyện đọc trong nhóm.</p>	<p>- 4 HS đọc thành tiếng. HS theo dõi tìm ra giọng đọc phù hợp với từng nhân vật.</p> <p>- 3 cặp HS thi đọc.</p>
3'	5. Cùng cố, dặn dò	<p>- Dặn HS về nhà kể lại truyện và đọc bài <i>Rất nhiều mặt trăng</i>.</p>	<p>- 1 HS nhắc lại.</p> <p>- Cả lớp.</p>

## *Chính tả*



## KÉO CO

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- Nghe- viết đúng bài chính tả; trình bày đúng đoạn văn

#### 2. Kỹ năng

- Làm đúng bài tập chính tả 2a.

- Rèn kỹ năng viết

#### 3. Thái độ

-GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: SGK – Vở

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	- GV đọc cho 3 HS viết lên bảng lớp, HS cả lớp viết vào nháp : <i>Tàu thủy, thả diều, nhảy dây, ngã ngựa, ngật ngưỡng, kỹ năng</i> - Nhận xét về chữ viết của HS.	- HS thực hiện yêu cầu.
2'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	- Giờ học hôm nay, các em sẽ nghe – viết một đoạn văn <i>kéo co</i> và làm bài tập chính tả.	- Lắng nghe.
22'	2. Hướng dẫn HS nghe- viết	- Gọi HS đọc đoạn văn trang 155, SGK + Cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp có gì đặc biệt ?  - Yêu cầu HS tìm từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả và luyện viết.  - GV đọc cho HS viết với tốc độ vừa phải: ( khoảng 90 chữ / 15 phút ). Mỗi câu hoặc cụm từ được đọc 3 lần: đọc lướt đầu chậm rãi cho HS nghe, đọc nhắc lại 2 lần cho HS kịp viết với tốc độ quy định. - Đọc toàn bài cho HS soát lỗi.  - GV chấm một số bài và nhận xét	- 1 HS đọc thành tiếng.  + Cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp diễn ra giữa nam và nữ, cũng có năm nam thắng, cũng có năm nữ thắng. - Các từ ngữ : <i>Hữu Trấp, Quế Võ, Bắc Ninh, Tích Sơn. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, ganh đua. khuyến khích, trai tráng ...</i>  -Hs viết bài.  - Hs đổi vở soát lỗi - HS thu bài.

8-10'	3. HD HS làm bài tập chính tả <b>Bài 2a</b>	<p>a) Gọi HS đọc bài. + Bài yêu cầu gì?</p> <p>- Phát giấy và bút dạ cho một số HS. Yêu cầu HS tự tìm từ .</p> <p>- Gọi một cặp lên dán phiếu, đọc các từ tìm được, những HS khác sửa bổ sung.</p> <p>- Nhận xét chung, kết luận lời giải đúng: + Trò chơi quay dây qua đầu, mỗi lần dây chạm đất thì nhảy lên cho dây luôn qua dưới chân: + Môn nghệ thuật sân khấu biểu diễn bằng cách điều khiển các hình mẫu giống như người, vật: + Phát bóng sang phía đối thủ để mở đầu hiệp đấu hoặc lượt đấu:</p>	<p>- 1 HS đọc thành tiếng. + Tìm và viết các từ ngữ chứa tiếng có các âm đầu là r, d hoặc gi. - 2 HS ngồi cùng bàn tìm từ ghi vào phiếu hoặc ghi bằng chì vào vở chính tả.</p> <p>- Nhận xét, bổ sung.</p> <p>+ Nhảy dây.</p> <p>+ Múa rối.</p> <p>+ Giao bóng.</p>
3'	4. Củng cố, dặn dò	<p>- Dặn HS về nhà viết lại các từ ngữ vừa tìm ở bài tập 2. - Chuẩn bị bài chính tả nghe- viết : <b>Mùa đông trên rẻo cao.</b> - Nhận xét tiết học.</p>	<p>- Cả lớp.</p>

## CHIA CHO SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- Biết cách thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có ba chữ số (chia hết, chia có dư)

#### 2. Kỹ năng

- Vận dụng kiến thức vào làm bài tập

#### 3. Thái độ

-GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PHT – Phần màu

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	-GV gọi HS lên bảng yêu cầu HS làm bài sau: $2996 : 28$ ; $2420 : 12$ -GV nhận xét HS.	-HS lên bảng làm bài (có đặt tính), HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn.
1'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	-Giờ học toán hôm nay các em sẽ biết cách thực hiện phép chia cho số có ba chữ số . * <i>Phép chia 1944 : 162</i> (trường hợp chia hết)	-HS nghe giới thiệu bài
12'	2. Hướng dẫn thực hiện phép chia	-GV viết lên bảng phép chia, yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính. -GV theo dõi HS làm bài. -GV hướng dẫn lại, HS thực hiện đặt tính và tính như nội dung SGK trình bày. $\begin{array}{r} 1\ 944 \quad   \quad 162 \\ 0\ 324 \quad   \quad 12 \\ \hline 000 \end{array}$ <i>Vậy <math>1944 : 162 = 12</math></i> -Phép chia $1944 : 162$ là phép chia hết hay phép chia có dư ?  -GV hd HS cách ước lượng thương trong các lần chia. * <i>Phép chia <math>8469 : 241</math></i> (trường hợp chia có dư) -GV viết lên bảng phép chia, yêu cầu HS thực hiện đặt tính và	-1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào nháp. -HS nêu cách tính của mình.  -HS thực hiện chia theo hướng dẫn của GV. -Là phép chia hết vì trong lần chia cuối cùng ta tìm được số dư là 0. -HS nghe giảng.  -1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào nháp. -HS nêu cách tính của mình.



# Luyện từ và câu

## MỞ RỘNG VỐN TỪ : ĐỒ CHƠI, TRÒ CHƠI

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- Biết dựa vào mục đích, tác dụng để phân loại một số trò chơi quen thuộc (BT1); tìm được một vài thành ngữ, tục ngữ có nghĩa cho trước liên quan đến chủ điểm (BT2).

#### 2. Kỹ năng

- Bước đầu biết sử dụng một vài thành ngữ, tục ngữ ở BT2 trong tình huống cụ thể (BT3)

#### 3. Thái độ

-GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PHT - SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	- Gọi HS lên bảng. Mỗi HS đặt 1 câu hỏi.	- 3 HS lên bảng đặt câu hỏi: + Một câu với người trên. + Một câu với bạn. + Một câu với người ít tuổi hơn mình.
1'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	+ Khi hỏi chuyện người khác, muốn giữ phép lịch sự cần phải chú ý những gì ? - Nhận xét HS - Tiết luyện từ và câu hôm nay lớp mình cùng tìm hiểu về các trò chơi dân gian, cách sử dụng một số thành ngữ, tục ngữ có liên quan đến chủ đề : <b>Trò chơi - đồ chơi</b> .	- 2 HS đứng tại chỗ trả lời.
30'	2. Hướng dẫn luyện tập <b>Bài 1</b>	- Gọi 1 HS đọc yêu cầu - Phát giấy và bút dạ cho từng nhóm. Yêu cầu HS hoạt động trong nhóm hoàn thành phiếu và giới thiệu với bạn về trò chơi mà em biết. - Gọi nhóm xong trước dán phiếu lên bảng. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Nhận xét, kết luận lời giải đúng	- Lắng nghe.  - 1 HS đọc thành tiếng. - Hoạt động trong nhóm 4 HS  - Nhận xét, và bổ sung phiếu trên bảng. - Chữa bài
		Trò chơi rèn luyện sức mạnh	Kéo co, vật Nhảy dây, lò cò, đá cầu Ăn quan, cờ tướng, xếp hình.

		Trò chơi rèn luyện sức khéo léo	
		Trò chơi rèn luyện trí tuệ	
3'	<b>Bài 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy giới thiệu cho bạn hiểu cách thức chơi trò chơi của một trò chơi mà em biết.</li> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Phát phiếu và bút cho 2 nhóm HS . Yêu cầu HS hoàn thành phiếu. Nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng.</li> <li>- Gọi HS nhận xét, bổ sung.</li> <li>- Kết luận lời giải đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nối nhau giới thiệu.</li> <li>- 1 HS đọc thành tiếng.</li> <li>- 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi, làm bài vào phiếu hoặc dùng bút chì làm vở nháp.</li> <li>- Nhận xét, bổ sung.</li> <li>- Đọc lại phiếu: 1 HS đọc câu tục ngữ, 1 HS đọc nghĩa của câu.</li> </ul>
	<b>Bài 3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận theo cặp. GV nhắc HS:</li> <li>+ Xây dựng tình huống.</li> <li>+ Dùng câu tục ngữ, thành ngữ để khuyên bạn.</li> <li>- Nhận xét HS.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc các câu thành ngữ, tục ngữ.</li> <li>+Hãy nêu một số câu tục ngữ, thành ngữ có liên quan về chủ đề <b>Trò chơi – đồ chơi.</b></li> <li>- Dặn HS về nhà làm lại bài tập 3 và sưu tầm 5 câu tục ngữ, thành ngữ.</li> <li>- Chuẩn bị bài <b>Câu kể.</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc thành tiếng.</li> <li>- 2 HS ngồi cùng bàn, trao đổi, đưa ra tình huống hoặc câu tục ngữ, thành ngữ để khuyên bạn.</li> <li>- HS trình bày.</li> <li>a) Em sẽ nói với bạn “<i>ở chọn nơi, chơi chọn bạn</i>” Cậu nên chọn bạn mà chơi.</li> <li>b) Em sẽ nói: “ <i>Cậu xuống ngay đi: đừng có “chơi với lửa” thế!</i>”</li> <li>c) Em sẽ bảo bạn: “<i>Chơi dao có ngày đứt tay</i>” đấy. Cậu xuống đi ...</li> <li>- HS nêu.</li> </ul>

# Kỹ thuật

## CẮT, KHÂU, THÊU SẢN PHẨM TỰ CHỌN (Tiết 2)

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức

- HS biết cách cắt, khâu túi rút dây.

#### 2. Kỹ năng

- Cắt, khâu được túi rút dây.

#### 3. Thái độ

- GDHS yêu thích sản phẩm mình làm được.

- Mẫu túi vải rút dây (được khâu bằng mũi khâu thường hoặc khâu đột) có

kích thước lớn gấp hai lần kích thước quy định trong SGK.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Vải kim chỉ

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	Kiểm tra dụng cụ học tập.	- Chuẩn bị đồ dùng học tập
2'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	- Giới thiệu bài: "Cắt, khâu, thêu sản phẩm tự chọn". Cắt, khâu, thêu túi rút dây và nêu mục tiêu bài học.	- Nghe và ghi đầu bài.
5'	2. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu.	-GV giới thiệu mẫu túi rút dây, hướng dẫn HS quan sát túi mẫu và hình SGK và hỏi: + Em hãy nhận xét đặc điểm hình dạng và cách khâu từng phần của túi rút dây? -GV nhận xét và kết luận: <i>Túi hình chữ nhật. Có hai phần thân túi và phần luồn dây. Phần thân túi được khâu ghép 2 mép vải bằng mũi khâu thường hoặc khâu đột. Phần luồn dây có đường nẹp để lồng dây, được khâu theo cách khâu viền đường gấp mép vải. Kích thước túi có thể thay đổi tùy theo ý thích.</i> -Nêu tác dụng của túi rút dây.	-HS quan sát và trả lời.
12'	3. HD thao tác kỹ thuật	-GV hướng dẫn HS quan sát H.2 đến H 9 để nêu các bước trong quy trình cắt, khâu túi rút	-HS nêu. -HS quan sát và trả lời.

<p>15'</p> <p>4.HS thực hành khâu túi rút dây</p> <p>3'</p> <p>5. Củng cố, dặn dò</p>	<p>dây.</p> <p>-Hỏi và gọi HS nhắc lại cách khâu viền gấp mép, cách khâu ghép hai mép vải.</p> <p>-Hướng dẫn một số thao tác khó như vạch dấu, cắt hai bên đường phần luân dây H.3 SGK, gấp mép khâu viền 2 mép vải phần luân dây H.4 SGK. Vạch dấu và gấp mép tạo đường luân dây H.5 SGK, khâu viền đường gấp mép H.6a, 6b SGK.</p> <p>* Lưu ý một số điểm sau :</p> <p>+Trước khi cắt vải cần vuốt phẳng mặt vải. Sau đó đánh dấu các điểm theo kích thước và kẻ nối các điểm, các đường kẻ trên vải thẳng và vuông góc với nhau.</p> <p>+Cắt vải theo đúng đường vạch dấu</p> <p>+Khâu viền các đường gấp mép vải để tạo nẹp lòng dây trước, khâu ghép 2 mép vải ở phần túi sau.</p> <p>+Khi bắt đầu khâu phần thân túi cần vòng 2-3 lần chỉ qua mép vải ở góc tiếp giáp giữa đường gấp mép của phần luân dây với phần thân túi để đường khâu chắc, không bị tuột chỉ.</p> <p>+Nên khâu bằng chỉ đôi và khâu bằng mũi khâu đột thưa để chắc, phẳng.</p> <p>-GV nêu yêu cầu thực hành.</p> <p>-Nhận xét về sự chuẩn bị, tinh thần học tập của HS.</p> <p>-Chuẩn bị bài tiết sau.</p>	<p>- HS theo dõi.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>- HS thực hành đo, cắt vải và cắt, gấp, khâu hai bên đường nẹp phần luân dây.</p> <p>-Cả lớp.</p>
---	--	---



# Toán

## LUYỆN TẬP

### I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức
  - Biết chia cho số có ba chữ số.
2. Kỹ năng
  - Rèn kỹ năng giải toán
  - Rèn kỹ năng tư duy.
3. Thái độ
  - GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : PHT – Phần màu

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	-GV viết bảng: $8700 : 25 : 4$ -GV chữa bài, nhận xét HS.	-HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp nhận xét bài làm của bạn. $8700 : 25 : 4 = 348 : 4 = 87$
1'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	-Giờ học toán hôm nay các em sẽ được rèn luyện kỹ năng thực hiện các phép chia số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số.	-HS nghe.
30'	2. Hướng dẫn luyện tập <b>Bài 1a</b>	- Gọi HS đọc bài. - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ? - Cho HS tự đặt tính rồi tính.  -GV yêu cầu HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  -GV nhận xét HS.	- 2 HS đọc bài. -Đặt tính rồi tính.  -3 HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, cả lớp làm bài vào vở. - HS nào làm xong thì nêu cách tính cho cả lớp nghe. -HS nhận xét sau đó hai HS ngồi cạnh nhau đối chéo vở để kiểm tra bài của nhau.  - HS chữa bài ( nếu sai)  a) $708 \overline{) 354}$ $7552 \overline{) 236}$ 0 $\underline{2}$ 472 $\underline{) 32}$

3'	<p><b>Bài 2</b></p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài toán.</li> <li>+ Bài toán cho biết gì?</li> <li>+ Bài toán hỏi gì?</li> <li>+ Trước hết ta cần đi tìm gì?</li>   <li>- GV chấm bài và nhận xét.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li>   <li>- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau: <i>Chia cho số có ba chữ số (tiếp theo)</i></li> </ul>	$\begin{array}{r} 9060 \quad 453 \\ 0000 \quad 20 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc bài toán.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- Bài toán có 24 hộp kẹo, mỗi hộp chứa 120 gói kẹo.</li> <li>- Bài toán hỏi nếu mỗi hộp chứa 160 gói kẹo thì cần bao nhiêu hộp để xếp hết số gói kẹo đó.</li> <li>- Tìm tổng số gói kẹo. Ta lấy 24 hộp nhân với 120 gói.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- 1 em lên chữa bài.</li> </ul> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Tổng số gói kẹo là:  <math>24 \times 120 = 2880</math> ( gói)</p> <p>Nếu mỗi hộp chứa 160 gói thì cần số hộp để xếp hết 2880 gói kẹo là:  <math>2880 : 160 = 18</math> ( hộp)</p> <p>Đáp số: 16 hộp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà làm thêm BT 1b</li> </ul>
----	---	---	--

# Kể chuyện

## KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

- Chọn được câu chuyện (được chứng kiến hoặc tham gia) liên quan đến đồ chơi của mình hoặc của bạn.

#### 2. Kỹ năng

- Biết sắp xếp các sự việc thành một câu chuyện để kể lại rõ ý.

#### 3. Thái độ

- GDHS yêu thích bài học

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: SGK – Truyện

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	<b>A. Kiểm tra bài cũ</b>	- Gọi 2 HS kể lại câu chuyện các em đã được đọc hay được nghe có nhân vật là những đồ chơi của trẻ em hoặc những con vật gần gũi với trẻ em (mỗi HS chỉ kể 1 đoạn )	- 2 HS thực hiện yêu cầu. HS dưới lớp theo dõi, nhận xét.  -HS nhận xét bạn kể.
2'	<b>B. Bài mới</b> 1. Giới thiệu bài	- Nhận xét HS.  - Tiết tập tập làm văn hôm trước các em đã giới thiệu với các bạn đồ chơi của mình. Hôm nay, các em sẽ kể những câu chuyện về đồ chơi của em hoặc của bạn em.	- Lắng nghe.
10'	2.HD HS kể chuyện a.HD HS hiểu yêu cầu của đề bài	- Gọi 1 HS đọc đề bài. - Đọc, phân tích đề bài, dùng phấn màu gạch chân dưới những từ ngữ: <b>đồ chơi của em, của các bạn</b> . Câu chuyện của các em kể phải là chuyện có thật, nghĩa là liên quan đến đồ chơi của em hoặc của bạn em. Nhân vật kể chuyện là em hoặc bạn em. - Gọi 3 HS nối tiếp đọc 3 gợi ý và M  + Khi kể em nên dùng từ xưng	- 1 HS đọc thành tiếng. - Lắng nghe.  - 3 HS tiếp nối nhau đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm.

20'	b. HS thực hành kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện	<p>hồ như thế nào? + Em hãy giới thiệu câu chuyện về đồ chơi mà mình định kể.</p> <p>* Kể trong nhóm. + Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm. GV đi hướng dẫn các nhóm gặp khó khăn. * Kể trước lớp. + Tổ chức cho HS thi kể trước lớp. GV khuyến khích HS dưới lớp theo dõi, hỏi lại bạn về nội dung, các sự việc, ý nghĩa truyện.</p> <p>+ Gọi HS nhận xét từng bạn kể.</p> <p>- Nhận xét chung từng HS. - Yêu cầu HS về nhà tập kể lại câu chuyện cho người thân hoặc viết vào vở câu chuyện các em đã kể miệng ở lớp. - Dặn HS xem trước nội dung bài kể chuyện <i>Một phát minh nho nhỏ</i>. - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>+ Khi kể chuyện xưng tôi, mình.</p> <p>+ 4 HS giới thiệu trước lớp.</p> <p>+ 2 HS ngồi cùng bàn kể chuyện, trao đổi ý nghĩa truyện, sửa chữa cho nhau.</p> <p>+ 4 HS thi kể. <i>Ví dụ về một bài kể.</i> Em có nhiều thứ đồ chơi nhưng đồ chơi em thích nhất là con búp bê biết hát, biết bò, biết lắc người. Con búp bê ấy là món quà di em đã kì công tìm chọn để tặng cho em vì em đã thực hiện được lời hứa với di: trở thành học sinh đứng đầu lớp trong tháng vừa qua..... Em giữ gìn búp bê rất cẩn thận. Mỗi lần chơi xong, em cất búp bê vào hộp hoặc bày trong tủ kính cho búp bê khỏi bị bụi bẩn, đầu tóc. + HS nhận xét. Cả lớp bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất, bạn kể chuyện hay nhất.</p>
3'	3. Cùng cố, dặn dò		